



Ảnh: THÀNH LONG

Về hoạt động khoa học, các vấn đề mà PGS. Bùi Thanh Quất nghiên cứu đều rất phong phú, đa dạng. Có thể tóm gọn những chuyên ngành chính mà PGS. Bùi Thanh Quất đốc công nghiên cứu trong bốn nhóm vấn đề chính, đó là: Logic học và phương pháp, Chính trị học và triết học chính trị, Lịch sử triết học, các vấn đề của Triết học Văn hóa.

# Bậc thầy của Logic học

■ PGS.TS NGUYỄN THỊ THUY VÂN

**P**GS. NGUT Bùi Thanh Quất sinh năm 1941 tại Thái Bình. Từ năm 1959 đến năm 1964, ông học đại học ngành Triết học tại Đại học Lomonosov - một trong những Đại học danh tiếng của Liên Xô cũ, nay thuộc Liên bang Nga. Trong giai đoạn 1985-1986, PGS. Bùi Thanh Quất thực tập chuyên môn tại một số trường đại học của Tiệp Khắc. Từ năm 1996 đến năm 1998, PGS. Bùi Thanh Quất học chương trình chính trị cao cấp tại Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh. Trước khi là giảng viên chính thức khoa Triết học, ông đã từng có những năm tháng giảng dạy tại Khoa Ngữ Văn và một vài khoa khác trong trường, môn Lò gạch học. Ngày ấy, ông là một giảng viên trẻ, sôi nổi, nhiệt tình và có một phong cách giảng dạy rất ấn tượng. Phải đến năm 1979, ông mới chính thức là giảng viên của khoa Triết học.

Ngay từ những ngày đầu tiên thành lập Khoa Triết học, PGS. Bùi Thanh Quất đã đảm nhiệm vai trò Phó Chủ nhiệm Khoa, ông là người đóng góp rất nhiều cho sự hình thành và phát triển những hướng nghiên cứu chính của Khoa từ lúc mới thành lập cho đến khi trưởng thành, lớn mạnh như bây giờ. Đến năm 1996, khi chính thức trở thành Chủ nhiệm Khoa Triết học (1996-2000), ông đã cùng với một số đồng nghiệp, nhà khoa học trong khoa bắt tay xây dựng một khung chương trình đào tạo khoa học và bài bản. Có thể khẳng định, khoa Triết học có được sự trưởng thành vững mạnh như bây giờ, công lao của PGS. Bùi Thanh Quất, GS. Nguyễn Hữu Vui, cùng một số các thầy cô giáo khác thuộc thế hệ đầu tiên của khoa, thực sự rất lớn. Trong khoảng thời gian từ năm 1979 đến nay, khoa Triết học đã thực sự lớn mạnh, trở thành một trong

những trung tâm đào tạo triết học có uy tín bậc nhất trong nước và được giới triết học nước ngoài biết đến. Công lao dựng xây ấy tất nhiên là của tất cả mọi người, nhưng trong cương vị là một nhà quản lý, chủ nhiệm Khoa Triết học thời kỳ đầu, vai trò của PGS. Bùi Thanh Quất là rất lớn. Ông không chỉ để lại dấu ấn thực sự trong việc phát triển Logic học trở thành một bộ môn mạnh trong giới học thuật ở lĩnh vực này, mà còn có công rất lớn trong việc thành lập Bộ môn Quản lý xã hội (1995), sau này được tách ra thành Khoa Khoa học Quản lý, đang phát triển rất mạnh trong trường hiện nay. Giai đoạn 1990 - 2000 là thời kỳ có nhiều chuyển biến mạnh mẽ trong xã hội và có nhiều sự kiện ảnh hưởng trực tiếp đến công tác đào tạo và nghiên cứu triết học tại Khoa Triết học. Sau năm 1990, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập, trước tình hình



GS.AHLD Vũ Khiêu và PGS. Bùi Thanh Quất (bên phải) tại Lễ ra mắt Viện Phát triển Giáo dục và Trí tuệ Việt

đó, để đáp ứng được với nhu cầu thực tiễn của xã hội và đất nước, công tác đào tạo và nghiên cứu triết học của Khoa cũng có những thay đổi kịp thời và tích cực. Năm 1993, Đại học Quốc gia Hà Nội được thành lập, đến năm 1995, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn cũng chính thức ra đời. Ở thời điểm đó, các cấp lãnh đạo nhận thức rất rõ tầm quan trọng của khoa học triết học, với vai trò chìa khóa của các ngành khoa học, đặc biệt là khoa học xã hội. Nhờ thế, khoa Triết học nhận được sự quan tâm, đầu tư đáng kể từ Đại học Quốc gia và Nhà trường. Trong bối cảnh đó, đội ngũ cán bộ Khoa Triết học đã biết phát huy những điều kiện khách quan thuận lợi, đoàn kết, dân chủ, phấn đấu không ngừng để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo và khẳng định vị thế của một Khoa lớn và có truyền thống trong trường. Trong những thành quả này, công lao và sự đóng góp của PGS. Bùi Thanh Quất đối với Khoa Triết học là cực kỳ to lớn.

PGS. Bùi Thanh Quất không chỉ được xem là một nhà quản lý có tầm nhìn mà còn là một nhà nghiên cứu sâu sắc, một nhà giáo tận tâm với nghề. Ông là thầy dạy, là người hướng dẫn

khoa học của rất nhiều thế hệ sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh, trong số đó, nhiều người đã và đang nắm giữ nhiều chức vụ khác nhau và có những đóng góp cho sự nghiệp giáo dục triết học.

Trong mảng Logic học và Phương pháp, PGS. Bùi Thanh Quất là một trong những người đầu tiên ở Việt Nam nghiên cứu và phát triển ngành này. Ông đã xuất bản nhiều công trình có giá trị về Logic học hình thức và logic học biện chứng, trong số này có những công trình được lấy làm giáo trình cơ bản phục vụ cho công tác giảng dạy của khoa nhiều năm nay như Logic học hình thức (xuất bản năm 1994). Nhiều công trình và các bài báo khác của ông cũng nhận được sự quan tâm và đánh giá cao của các nhà nghiên cứu, sinh viên và các bạn bè đồng nghiệp. Dưới đây là một số ví dụ tiêu biểu: Lão Tử và triết học phương Tây (viết chung, Tạp chí Thông tin Lí luận, số 7/2000); Lịch sử triết học (đồng chủ biên, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1999, tái bản 2000, 2001); Đạo Lão và Triết học cổ điển Đức (viết chung) (Đạo gia và Văn hoá, Trung tâm Trung Quốc); Lịch sử triết học (viết chung) (Nxb Chính trị Quốc gia, 1999); Về đối tượng, phương pháp

nghiên cứu và đặc điểm của logic học biện chứng (viết chung) (Tạp chí Triết học, số 7/2001); Khái niệm với tính cách một vấn đề triết học (Tạp chí Triết học, số 6/1997); Tư duy triết học với việc giảng dạy lịch sử triết học ở Việt Nam (Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc tế “Triết học cổ điển Đức: Những vấn đề nhận thức luận và đạo đức học”. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006)...

Các chủ đề về Chính trị học và triết học chính trị cũng được PGS. Bùi Thanh Quất chú trọng nghiên cứu. Nổi bật có các công trình như: Suy nghĩ thêm về “Quyền lực chính trị” như một phạm trù khoa học (Tạp chí Triết học, số 5/1996); Một số quan điểm chính trị Khổng học với sự phát triển ở Việt Nam (viết chung) (Tạp chí Triết học, số 1/2000); Nhân quyền – một vấn đề chính trị và việc giải quyết vấn đề nhân quyền ở Việt Nam hiện nay (viết chung, Tạp chí Thông tin Chính trị học, số 2/2000); Chính trị học đại cương (viết chung, Nxb Chính trị Quốc gia, 1999); Mối quan hệ giữa quá trình dân tộc và quá trình chính trị ở Việt Nam (3 tập, Nxb Thế giới, 2001)...

Ngoài ra, các vấn đề về Lịch sử Việt Nam, văn hóa học và triết học văn hóa, toàn cầu hóa, triết học trong Quản lý... cũng xuất hiện thường xuyên trong các khảo cứu của PGS. Bùi Thanh Quất.

Với những đóng góp to lớn cho sự nghiệp giáo dục, PGS. Bùi Thanh Quất đã nhận được nhiều bằng khen và phần thưởng cao quý. Năm 1995, ông được nhận Huân chương chống Mỹ cứu nước của Chủ tịch nước, nhận Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú năm 1994, Huy chương vì sự nghiệp Giáo dục năm 1995. Năm 2001, PGS. Bùi Thanh Quất được Đại học Quốc gia Hà Nội đề nghị Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba cùng với nhiều bằng khen và giấy khen trong quá trình công tác.